

CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM

MST: 0105087537

*Trụ sở: BT3.1 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, 272 đường Hữu Hưng, phường Tây
Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*



CREATE CAPITAL VIET NAM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0105087537
- Vốn điều lệ: 600.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 600.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: BT3.1 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, 272 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 024.6292.5566
- Số fax/Fax: (84-24) 6292 5566
- Website: <http://createcapital.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có): CRC
- Quá trình hình thành và phát triển:

2010

Ngày 29/12/2010: Công ty được thành lập với tiền thân là Công ty TNHH Create Capital Việt Nam, số vốn Điều lệ ban đầu là 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng.

2011

Ngày 06/10/2011, Công ty thực hiện tăng vốn Điều lệ lên 100 tỷ đồng.

Ngày 01/08/2014: Công ty tăng vốn lên 150 tỷ đồng

2014

Ngày 11/09/2014: Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam

Từ khi thành lập đến nay, Công ty phát triển theo hướng trở thành một mô hình “sở hữu tài sản” với chức năng tập trung đầu tư vào các công ty trong lĩnh vực sản xuất gạch ngói đất sét nung (gạch ngói bằng công nghệ lò Tuynel) thông qua mua bán – sáp nhập (M&A) các doanh nghiệp, nhà máy, nhà xưởng phân bố ở miền Trung và miền Bắc Việt Nam. Ngoài ra, để tăng trưởng về quy mô, công ty cũng đầu tư vào lĩnh vực thương mại hàng hóa như: nông sản, sơn các loại.

2015	Ngày 31/08/2015: Công ty được Trung tâm Lưu ký Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 150/2017/GCNCP-VSD
2018	Ngày 20/08/2018, cổ phiếu của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam chính thức được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là CRC .
2021	Ngày 12/11/2021: Công ty tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ Việt Nam đồng
2024	Năm 2024: Công ty tăng vốn điều lệ lên 600 tỷ Việt Nam đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

Hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105087537, ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Trồng cây cao su	0125
2	Trồng cây cà phê	0126
3	Buôn bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Không kinh doanh, chế biến xử lý các động vật hoang dã, quý hiếm bao gồm động vật sống và chế phẩm từ chúng	4620
4	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng	4329
5	Hoạt động tư vấn quản lý Không bao gồm tư vấn luật, tài chính, kế toán, hoạt động của công ty, văn phòng luật sư	7020
6	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (trừ quặng uranium và thorium)	0722
7	Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8	Buôn bán nhiên liệu, rắn lỏng khí và các sản phẩm liên quan	4661
9	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô, và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
11	Khai thác quặng sắt (Chỉ kinh doanh ngành nghề này khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	0710
12	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
13	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
14	Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng, máy nông nghiệp	4653

15	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
16	Nhà hàng và dịch vụ ăn uống lưu động	5610
17	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy sử dụng cho sản xuất công nghiệp	4659
18	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
20	Khai thác khí đốt tự nhiên (chỉ được kinh doanh các ngành nghề này, khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	0620
21	Khai thác đá, cát sỏi, đất sét (doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	0810
22	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
23	Đúc sắt thép	2431
24	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, xe có động cơ khác	4520
25	Xây dựng công trình điện (trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân)	4221
26	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính)	6619
27	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, quảng cáo, quản lý bất động sản (không bao gồm môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất và dịch vụ sàn giao dịch bất động sản)	6820
28	Xây dựng nhà không để ở	4102
29	Xây dựng nhà để ở	4101
30	Trồng cây ngô và cây lương thực khác	0112
31	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
32	Sản xuất thiết bị điện tử khác	2790 (Chính)
33	Trồng cây chè	0127
34	Sửa chữa thiết bị điện	3314
35	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
36	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	260
37	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
38	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng, điều khiển	1651
39	Sản xuất dầu, mỡ động thực vật	1040

	Chi tiết: không bao gồm chế biến, sản xuất dầu, mỡ động vật hoang dã quý hiếm, thực vật quý hiếm	
40	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
41	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối, điều khiển điện	2710
42	Sản xuất pin và ắc quy Chi tiết: Sản xuất tấm tế bào quang điện	2720
43	Trồng cây điều	0123
44	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45	Sản xuất dây cáp và sợi quang học	2731
46	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: hoạt động truyền tải điện và phân phối điện (ngoại trừ hoạt động truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia)	3512
48	Trồng cây hồ tiêu	0124
49	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: sản xuất kim loại màu	2420
50	Sản xuất dây cáp, cáp điện và điện tử khác	2732
51	Đúc kim loại màu	2432
52	Sản xuất thiết bị dẫn điện các loại	2733
53	Bán buôn kim loại và quặng kim loại - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt thép - Bán buôn kim loại khác Không thực hiện phân phối các sản phẩm hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối theo quy định của pháp luật theo từng thời điểm.	4662
54	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
55	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
56	Hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
57	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
58	Sửa chữa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
59	Sửa chữa thiết bị khác	3319
60	Sản xuất điện (trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân)	3511
61	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết : khách sạn	5510
62	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
63	Lắp đặt hệ thống điện	4321
64	Bán buôn thực phẩm	4632

	Chi tiết: kinh doanh thực phẩm chức năng (chỉ kinh doanh các ngành nghề này, khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	
65	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
66	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật liên quan Chi tiết: Dịch vụ: Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng, tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng, tư vấn thẩm tra dự án về đầu tư xây dựng (chỉ được kinh doanh các ngành nghề này, khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	7110
67	Lắp hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322

CRC chủ yếu kinh doanh thương mại các sản phẩm sau:

- Kinh doanh thương mại các loại nông sản;
- Kinh doanh thương mại các sản phẩm vật liệu xây dựng;

(i) Hoạt động kinh doanh nông sản:

Là một mảng hoạt động chính của Công ty từ năm 2017 đến nay với các sản phẩm là điều, cao su, quế ...

Đối với sản phẩm nhân điều: CRC thực hiện thu mua nguyên liệu đã qua hoặc chưa qua chế biến từ những đối tác có uy tín trong nước để đóng gói và cung cấp cho các doanh nghiệp trong nước và xuất khẩu sang nước ngoài. Thị trường nước ngoài của Công ty bao gồm Nga, Singapore, Mỹ, Anh, Thụy Sĩ, Trung Quốc, Hàn Quốc. Những năm gần đây, Công ty tập trung phát triển mặt hàng điều nhân và cao su, do đây là một trong những thế mạnh sản xuất của Việt Nam, có thị trường ổn định, an toàn và nguồn cung nội địa tương đối dồi dào.

Đối với các loại nông sản khác: CRC chủ yếu kinh doanh thương mại và lấy nguồn hàng từ các đối tác lâu năm của Công ty.

Một số hình ảnh sản phẩm nông sản của CRC



Điều nhân



Dầu hạt điều



Cao su nguyên liệu SVR, SBR



Quế nguyên liệu

(ii) Hoạt động kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng:

Đối với mảng kinh doanh gạch: CRC nhập nguồn hàng trực tiếp từ các nhà máy sản xuất hoạt động trong lĩnh vực sản xuất này, cụ thể:

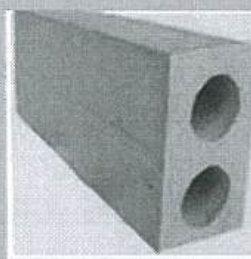
- Công ty cổ phần Gạch ngói Vĩnh Phúc, sau khi được đầu tư dây chuyền sản xuất công nghệ Tuynel trần phẳng tiên tiến đã đạt công suất 50 triệu viên gạch/năm, sản phẩm chủ yếu là gạch đặc và gạch 2 lỗ.

Bên cạnh việc kinh doanh thương mại các sản phẩm gạch, CRC còn thực hiện kinh doanh bán các sản phẩm vật liệu xây dựng khác, chủ yếu là sắt, thép cho các đại lý, công trình trong nước.

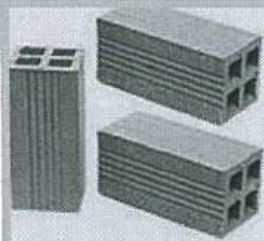
Một số hình ảnh sản phẩm VLXD mà CRC kinh doanh



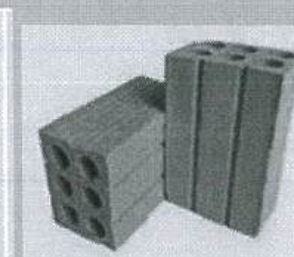
Gạch đặc



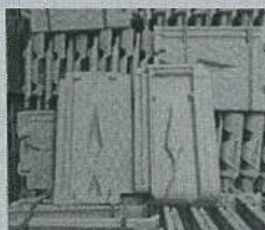
Gạch ống 2 lỗ



Gạch ống 4 lỗ



Gạch ống 6 lỗ



Gạch ốp lát, gạch ngói



Sắt thép xây dựng các loại

- Địa bàn kinh doanh:

- Địa bàn kinh doanh vật liệu xây dựng: Với mục tiêu đưa thương hiệu CRC được biết đến với người tiêu dùng, Công ty đã mở rộng địa bàn kinh doanh các sản phẩm vật liệu xây dựng của công ty đến tất cả các tỉnh thành trên cả nước.

- Địa bàn kinh doanh nông sản: Sản phẩm nông sản như cao su, hạt điều nhân... sẽ được công ty thu mua để kinh doanh bán lại cho các công ty trong nước và xuất khẩu. Xuất khẩu điều là mảng hoạt động mang lại trung bình 30% cơ cấu doanh thu thuần của Công ty qua các năm. Mạt hàng điều nhân của Công ty được xuất khẩu đi một số quốc gia như Trung Quốc, Nga, Belarus,...

- Địa bàn kinh doanh điện năng lượng mặt trời: Các dự án điện mặt trời của Công ty tập trung chủ yếu vào khu vực Nam Trung Bộ với số giờ nắng đều từ khoảng 1.800 giờ/năm trở lên.

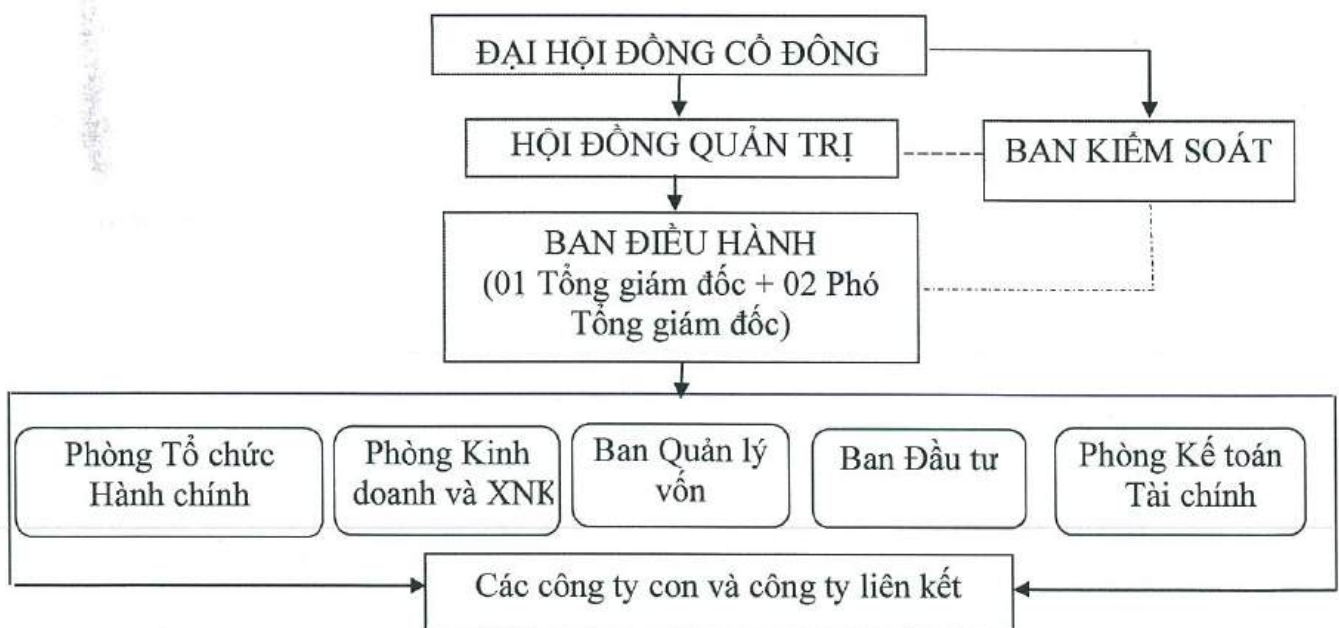
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng (Điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cơ cấu bộ máy quản lý :

Sơ đồ cơ cấu quản lý của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam



3.1. Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Luật pháp liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3.2. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 05 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty ngoại trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và

lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- Trình báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3.3. Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát (“BKS”) của Công ty do ĐHĐCĐ bầu. Ban Kiểm soát hiện tại gồm 03 thành viên, có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quyền, nghĩa vụ sau:

- Đề xuất, kiến nghị ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- Chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ về hoạt động giám sát của mình.
- Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
- Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo pháp luật và Điều lệ Công ty.

3.4. Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng giám đốc có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- Quản lý và điều hành các hoạt động, công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế, dân sự và các loại hợp đồng khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý của Công ty mà không thuộc đối tượng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Tuyển dụng, thuê mướn và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) cho người lao động trong Công ty;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Các Phòng, ban của Công ty:

4.1. Phòng Tổ chức Hành chính

- Chịu sự quản lý trực tiếp của Tổng giám đốc và thực hiện các hoạt động liên quan đến việc tổ chức, quản lý hành chính, quản lý nhân sự, lao động tiền lương;
- Tư vấn, tham mưu cho Tổng giám đốc trong việc xây dựng quy trình/quy định/quy chế, chính sách liên quan đến hành chính, nhân sự;
- Thực hiện thanh toán lương, bảo hiểm, các chế độ, chính sách cho nhân viên theo Luật Lao động Việt Nam và quy định của Công ty;
- Xây dựng Kế hoạch, tổ chức tuyển dụng và đào tạo nhân sự, quản lý hồ sơ nhân sự;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy/quy định của Công ty;
- Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện 5S để đảm bảo môi trường làm việc luôn được sạch sẽ, chuyên nghiệp;
- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy nhân sự của Công ty;
- Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;
- Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty;
- Tổ chức quản lý, sử dụng con dấu của Công ty đúng quy định của pháp luật;
- Giúp Ban Tổng giám đốc trong việc lễ tân, tiếp khách;
- Chăm sóc sức khỏe CBCNV trong toàn Công ty, cấp cứu sơ cứu bệnh nhân; hàng năm mua và theo dõi bảo hiểm y tế cho CBCNV Công ty;
- Các công việc khác theo chỉ đạo của Ban Tổng giám đốc Công ty.

4.2. Phòng Kinh doanh và XNK

- Tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến bán hàng, marketing của Công ty;
- Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn, nghiên cứu tình hình môi trường kinh doanh;
- Nghiên cứu các đối thủ cạnh tranh để xác lập định hướng chiến lược phát triển toàn diện của Công ty, các chính sách phát triển, các kế hoạch dài hạn;
- Xây dựng chiến lược, chính sách marketing phù hợp với từng giai đoạn phát triển, từng sản phẩm, từng dịch vụ;

- Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu, chiến lược, chiến thuật nâng cao sức mạnh cạnh tranh của Công ty;
- Thống kê, tổng hợp tình hình thực hiện các công việc kinh doanh của Công ty;
- Phân tích đánh giá kết quả việc thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm;
- Phối hợp với phòng Kế toán trong việc thanh toán hợp đồng và thu hồi nợ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc phân công;

4.3. Ban Quản lý vốn

- Quản lý giám sát nhóm vật liệu xây dựng: Các công ty về gạch đỏ, vật liệu xây dựng;
- Quản lý giám sát nhóm Pin, điện mặt trời: Các công ty điện, Pin năng lượng mặt trời;
- Quản lý giám sát nhóm Nông nghiệp: Trang trại, trồng cây, nông sản, nước giải khát;
- Quản lý giám sát dự án khác;
- Điều hành trực tiếp các công ty vệ tinh;
- Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo phân công của HĐQT và Tổng Giám đốc.

4.4. Ban Đầu tư

- Chủ trì tìm kiếm các cơ hội đầu tư, tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về quyết định đầu tư, quản lý quá trình đầu tư; quản lý giám sát các hạng mục dự án đầu tư;
- Thường xuyên báo cáo cấp trên về tình hình hoạt động của các công ty thành viên, giám sát chặt chẽ hoạt động của công ty con, công ty liên kết và đầu tư khác. Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về quy chế quản lý đầu tư.

4.5. Phòng Kế toán Tài chính:

- Thực hiện công tác tài chính, kiểm toán nội bộ, quản lý tài sản, thanh quyết toán hợp đồng kinh tế, quản lý vốn, tài sản của Công ty, tổ chức, chỉ đạo công tác kế toán trong toàn Công ty;
- Lập kế hoạch thu, chi tài chính hàng năm của Công ty, tham mưu cho Tổng giám đốc trình HĐQT phê duyệt để làm cơ sở thực hiện;
- Chủ trì thực hiện nhiệm vụ thu và chi, kiểm tra việc chi tiêu các khoản tiền vốn, sử dụng vật tư, theo dõi đối chiếu công nợ;
- Xây dựng kế hoạch quản lý, khai thác và phát triển vốn của Công ty, quản lý, phân bổ, điều chuyển vốn và hoàn trả vốn vay, lãi vay của Công ty;
- Thực hiện quyết toán quý, 6 tháng, năm đúng tiến độ và tham gia cùng với phòng nghiệp vụ của Công ty để hạch toán lỗ, lãi giúp cho Ban Tổng giám đốc Công ty nắm chắc nguồn vốn, lợi nhuận;
- Lập Báo cáo tài chính, báo cáo thuế theo quy định chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước phản ánh trung thực kết quả hoạt động của Công ty;
- Phân tích tình hình tài chính, cân đối nguồn vốn, công nợ,... trong Công ty và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tổng Giám đốc;

- Chủ trì làm việc với các cơ quan thuế, kiểm toán, Ngân hàng và các đơn vị chức năng khác;
- Lập hồ sơ vay vốn trung hạn, ngắn hạn Ngân hàng, lập kế hoạch và quy định huy động vốn từ các nguồn khác phục vụ cho công tác giải ngân thanh quyết toán cho các nhà thầu thi công;
- Kiểm tra định kỳ về công tác kế toán, thực hiện chế độ chính sách, kỷ luật thu chi tài chính, kế toán vốn và các loại tài sản khác trong toàn Công ty nhằm thực hiện đúng các chế độ chính sách của Nhà nước đã quy định.
- Tham gia soạn thảo, thẩm định hồ sơ, theo dõi, kiểm tra tiến độ giải ngân, thanh quyết toán đối với các hợp đồng kinh tế trong Công ty cũng như nguồn vốn đầu tư cho các dự án, các công trình do Công ty làm chủ đầu tư và thực hiện.

5. Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên công ty	Trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của CRC	Tỷ lệ lợi ích của CRC
Công ty con trực tiếp						
1	Công ty Cổ phần công nghệ CRC	Số 1-BT3 Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Năng lượng	206	99,98%	99,98%
2	Công ty cổ phần CRC Solar Cell	Lô 9, đường số 1, Khu công nghiệp Lương Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Sản xuất Pin mặt trời	350	85,71%	85,71%
Công ty con của Công ty cổ phần công nghệ CRC (Công ty con gián tiếp)						
1	Công ty Cổ phần Canadian Solar Việt Nam	Tầng 2, BT4.2, Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Năng lượng	10	99,00%	99,00%
2	Công ty Cổ phần CRC Power	Tầng 3, Số 1-BT3 Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Năng lượng	20	99,00%	99,00%
3	Công ty Cổ phần CRC Invest	Tầng 2, Số 1-BT3 Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.	Năng lượng	20	99,00%	99,00%
4	Công ty Cổ phần Cung cấp Năng	Tầng 1, BT4.2 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ,	Năng lượng	10	98,00%	98,00%

	lượng điện mặt trời	Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.				
5	Công ty Cổ phần Vinasolar Đồng Tháp	BT4.2 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Năng lượng	10	95,00%	95,00%
6	Công ty Cổ phần Điện Nhật Nguyên Xanh	Thôn 2, Xã Kroong, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum	Năng lượng	10	95,00%	95,00%
7	Công ty Cổ phần Jınca Việt Nam	P301, BT4.2 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Năng lượng	20	96,90%	96,90%
8	Công ty Cổ phần xây lắp điện Lâm Đồng	P202, BT4.2 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Năng lượng	10	97,00%	97,00%
9	Công ty Cổ phần Elecsun Việt Nam	P201, BT4.2 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Năng lượng	10	93,20%	93,20%
10	Công ty Cổ phần Vinasolar Bảo Lộc	Lô CN6, Khu Công nghiệp Lộc Sơn,, Phường Lộc Sơn, Thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng	Năng lượng	40	99,50%	99,50%
11	Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng Năng Lượng Xanh	P302, BT4.2 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Năng lượng	10	96,00%	96,00%
12	Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Kosun	Thôn 2, Xã Kroong, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum	Năng lượng	10	96,90%	96,90%
13	Công ty Cổ phần Resun Việt Nam	BT4.2 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Năng lượng	10	97,00%	97,00%

4. Định hướng phát triển/Development orientations

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tăng cường công tác quản lý nguồn vốn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; đảm bảo các quyền và lợi ích của cổ đông;
- Công ty định hướng phát triển theo lĩnh vực năng lượng tái tạo và phát triển bền vững hướng tới mục tiêu bảo vệ môi trường. Công ty tiếp tục kinh doanh tấm Pin năng lượng mặt trời; xây dựng năng lực trở thành nhà thầu thi công EPC và vận hành dự án điện năng lượng mặt trời uy tín;
- Tiếp tục phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng (gạch, thép ...) và nông sản (cao su, điều...) bằng cách: Giữ vững và phát triển thị trường đầu vào nhằm ổn định được hoạt động sản xuất kinh doanh; đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm và phát triển thị trường đầu ra, đặc biệt là các khách hàng mới.
- Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ mua lại nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

*** Chiến lược ngành hàng:**

- Tập trung phát triển ngành năng lượng sạch (chủ yếu là điện mặt trời), từng bước trở thành tập đoàn kinh tế đứng đầu trong lĩnh vực sản xuất pin và sản xuất điện ở Việt Nam;
- Nghiên cứu mở rộng quy mô, ngành nghề sản xuất kinh doanh
- Mở rộng thị trường tiêu thụ ra các thị trường lớn trên thế giới như Mỹ, EU,....
- Xây dựng triển khai các kênh bán hàng mới, bắt kịp với xu hướng phát triển chung của thị trường. Đưa các sản phẩm mang thương hiệu CRC đến tay người tiêu dùng trên cả nước;

*** Chiến lược quản trị:**

- Quản trị doanh nghiệp minh bạch, hiệu quả và chuyên nghiệp với mục tiêu phát triển bền vững;
- Thực hiện tốt trách nhiệm với xã hội, môi trường và người lao động;
- Đào tạo, phát triển bộ máy nhân lực chất lượng cao;

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

a. Môi trường:

Mục tiêu: Hướng tới giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường thông qua việc tối ưu hóa quá trình sản xuất, sử dụng năng lượng hiệu quả và phát triển các sản phẩm/dịch vụ thân thiện với môi trường.

Chương trình ngắn hạn:

Giảm lượng khí thải carbon: Triển khai các dự án sử dụng năng lượng tái tạo trong các cơ sở sản xuất và văn phòng.

Quản lý chất thải: Tăng cường các biện pháp tái chế và giảm thiểu chất thải nhựa trong hoạt động hàng ngày.

Chương trình trung hạn:

Đầu tư vào công nghệ xanh: Nghiên cứu và phát triển các giải pháp công nghệ thông minh nhằm giảm thiểu tiêu thụ tài nguyên thiên nhiên và tối ưu hóa quy trình sản xuất.

Khuyến khích đối tác và khách hàng tham gia vào sáng kiến bảo vệ môi trường: Tạo ra các chiến dịch hợp tác để giảm thiểu dấu vết môi trường trong chuỗi cung ứng.

b. Xã hội:

Mục tiêu: Tạo ra sự phát triển toàn diện và công bằng cho tất cả các bên liên quan, bao gồm nhân viên, cộng đồng và đối tác.

Chương trình ngắn hạn:

Phát triển nghề nghiệp và đào tạo: Cung cấp các khóa đào tạo và cơ hội thăng tiến cho nhân viên trong công ty.

Chương trình trung hạn:

Chương trình nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng: Tổ chức các chương trình bảo vệ sức khỏe cộng đồng, giáo dục, và các dự án hỗ trợ người yếu thế trong xã hội.

Thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển nguồn nhân lực đa dạng: Xây dựng các chính sách hỗ trợ phụ nữ, người khuyết tật, và các nhóm yếu thế tham gia vào thị trường lao động.

c. Cộng đồng:

Mục tiêu: Xây dựng cộng đồng bền vững thông qua các sáng kiến hỗ trợ sự phát triển xã hội và cải thiện cơ sở hạ tầng.

Chương trình ngắn hạn:

Hỗ trợ cơ sở hạ tầng cộng đồng.

Chương trình giáo dục cộng đồng: Đẩy mạnh các chương trình đào tạo nghề, tạo việc làm cho thanh niên và những người có hoàn cảnh khó khăn.

Chương trình trung hạn:

Tăng cường các hoạt động hợp tác cộng đồng: Đưa ra các sáng kiến hợp tác giữa công ty và các tổ chức cộng đồng để giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường như quản lý tài nguyên nước, điện cho vùng sâu, vùng xa.

Đảm bảo sự tham gia của cộng đồng vào các quyết định quan trọng: tổ chức các cuộc hội thảo, đối thoại cộng đồng để hiểu rõ hơn về nhu cầu và mong muốn của cộng đồng trong quá trình phát triển.

5. Các rủi ro:

Hoạt động sản xuất của một doanh nghiệp không chỉ chịu sự tác động từ những yếu tố nội tại bên trong doanh nghiệp mà còn chịu sự ảnh hưởng từ những yếu tố môi trường bên ngoài doanh nghiệp như: sự tăng trưởng của nền kinh tế, lạm phát, các chính sách lãi suất,...

5.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Vai trò của tăng trưởng kinh tế là vô cùng quan trọng, vì nó có ảnh hưởng đến hầu hết các ngành nghề, lĩnh vực, và doanh nghiệp trong nền kinh tế. CRC là doanh nghiệp

kinh doanh nhiều mặt hàng khác nhau, cho nên khi xảy ra rủi ro về tăng trưởng kinh tế sẽ có ảnh hưởng sâu sắc và lan tỏa đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước những diễn biến của không mấy khả quan của nền kinh tế năm 2023, CRC luôn chủ động chuẩn bị các phương án sản xuất kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp để có thể ứng phó theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế. Nâng cao quản trị rủi ro, chủ động theo dõi diễn biến thị trường ngành được, tìm kiếm các cơ hội kinh doanh thích hợp để đưa ra các phương án kịp thời, nhằm đảm bảo Công ty đi đúng tiến độ và đạt được mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra,

5.2. Lạm phát

Lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh thông qua sự gia tăng của các chi phí đầu vào, đặc biệt là các chi phí nguyên liệu, nhân công,... để giảm thiểu các rủi ro tăng giá và chi phí, Công ty luôn tìm cách khai thác và đa dạng hóa các nguồn cung cấp hàng hóa, nguyên vật liệu, nhân công và chi phí xây dựng khác để có được cơ hội tiếp cận đến nguồn chi phí thấp nhất, đồng thời nghiên cứu, triển khai biện pháp thi công, thiết kế tối ưu nhất để tiết kiệm chi phí.

5.3. Rủi ro tỷ giá

Trong ba mảng hoạt động chính, hoạt động kinh doanh nông sản của CRC là lĩnh vực chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi tỷ giá vì một phần thị trường kinh doanh của Công ty tập trung vào các đối tác nước ngoài. Trong trường hợp tỷ giá tăng, lĩnh vực xuất khẩu nông sản sẽ được hưởng lợi do đồng nội tệ VND bị mất giá so với đồng ngoại tệ, tăng năng lực cạnh tranh hàng Việt Nam xuất khẩu. Ngược lại, trong trường hợp tỷ giá giảm, việc xuất khẩu nông sản chịu ảnh hưởng xấu. Do vậy, để chủ động và hạn chế rủi ro về tỷ giá, CRC luôn theo sát diễn biến tỷ giá trên thị trường, đồng thời tạo mối quan hệ với khách hàng, đối tác lâu năm. Các kế hoạch nhập khẩu và xuất khẩu liên quan đến đối tác nước ngoài được tính toán kỹ lưỡng về thời gian thực hiện cũng như thời hạn thanh toán để hạn chế rủi ro tỷ giá ở mức thấp nhất.

5.4. Rủi ro lãi suất

Với mô hình kinh doanh hiện nay của CRC, việc sử dụng vốn vay là cần thiết. Việc sử dụng các khoản vay, công cụ tài chính, sản phẩm phái sinh có lãi suất, đặt ra những thách thức cho Công ty về quản trị rủi ro lãi suất, đặc biệt là trong bối cảnh lạm phát tăng cao, nền kinh tế chịu tác động bởi những ảnh hưởng của việc thực thi chính sách tiền tệ thắt chặt. Việc quản trị tốt rủi ro lãi suất giúp đảm bảo quản lý hiệu quả chi phí lãi vay. Do vậy, Ban Tổng giám đốc Công ty luôn thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi ra quyết định sử dụng khoản vay từ Ngân hàng để kiểm soát, hạn chế rủi ro lãi suất.

5.5. Rủi ro về luật pháp

CRC là doanh nghiệp niêm yết, hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Bộ luật Lao động, Luật Chứng khoán... Trong những năm gần đây, để đáp ứng nhu cầu hội nhập sâu rộng trên trường quốc tế, Chính phủ đã ký kết nhiều hiệp định và các văn bản Luật cũng đã dần được ban hành, cập nhật mới. Sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Vì vậy, CRC luôn chủ động nghiên cứu nắm bắt các quy định mới nhằm tuân thủ các điều luật, nâng cao tính minh bạch, đặc

biệt là đưa khả năng quản trị Công ty tiệm cận với các thông lệ tốt của quốc tế giúp việc quản lý ngày một hiệu quả hơn.

5.6. *Rủi ro đặc thù*

a. *Rủi ro từ mảng sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và kinh doanh nông sản*

- ***Nguyên vật liệu:***

Đối với các nguyên liệu nông sản, vật liệu xây dựng được nhập trực tiếp từ nhà cung cấp như cao su, điều, gạch Ceramic..., việc kiểm soát rủi ro tăng giá đối với Công ty là khó khăn, do không chủ động được về nguồn sản xuất nguyên liệu. Vì vậy, CRC đã luôn chú trọng đến việc nghiên cứu thị trường để nắm bắt các biến động của thị trường, từ đó đưa ra các quyết định về giá bán phù hợp, cạnh tranh với thị trường, mang lại hiệu quả kinh doanh cao.

- ***Rủi ro cạnh tranh:***

Đối với thị trường sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng: sản phẩm gạch tiêu thụ theo từng vùng nên các lò sản xuất gạch của Công ty nói riêng và các doanh nghiệp cùng ngành nói chung cũng được phân bố dàn trải khắp các tỉnh thành trên toàn quốc, mang lại sự cạnh tranh rất gay gắt. Để có thể giữ được vị thế trên thị trường, CRC đã không ngừng đa dạng các loại hàng hóa, cập nhật những xu hướng mới của thị trường vật liệu xây dựng đồng thời có những cải tiến về kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đảm bảo, nâng cao được chất lượng sản phẩm; Ngoài ra, Công ty cũng tổ chức hệ thống tiêu thụ sản phẩm đảm bảo cung ứng kịp thời nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Đối với thị trường nông sản: Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 kéo dài từ năm 2019 đến nay, mảng kinh doanh này của Công ty đã trở nên vô cùng khó khăn khi lượng cung vượt quá cầu, lại thêm các rào cản về việc thông quan, xuất nhập khẩu hàng hóa giữa các nước trên thế giới. Năm 2023, đại dịch đã được đẩy lùi, nhưng tình hình xuất nhập khẩu vẫn gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của chiến tranh Nga – Ukraina.

Để hạn chế rủi ro cạnh tranh, CRC đã chủ động xây dựng chiến lược cạnh tranh phù hợp mang lại các sản phẩm chất lượng cao, giá thành phù hợp với nhiều nhu cầu tiêu thụ của khách hàng.

b. *Rủi ro từ mảng năng lượng tái tạo*

- ***Chính sách của Nhà nước:***

- ***Cắt giảm giá điện:***

Sự thay đổi chính sách liên quan đến cơ chế giá, cơ chế đấu thầu phát triển điện mặt trời ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, kinh doanh. Cụ thể mức giá mua điện mặt trời mái nhà năm 2021 trước đây là 9,35 cent/kWh đối với các dự án vận hành trước 1/7/2019, giảm xuống 8,38 cent/kWh đối với các dự án vận hành từ 1/7/2019 đến 31/12/2020. Hiện nay, Bộ công Thương đang hoàn tất dự thảo cơ chế giá điện mặt trời áp mái thay thế cho cơ chế tại Quyết định số 13 và dự kiến giá điện mặt trời áp mái sẽ còn khoảng 5,3 - 5,8 cent/kWh, giảm khá sâu so với mức 8,38 cent/kWh.

- ***Cắt giảm công suất:***

Sự bùng nổ của các dự án điện mặt trời mặt đất và áp mái trong năm 2020 có thể gây rủi ro cắt giảm công suất điện mặt trời. Sự phát triển quá nhanh của các dự án điện tái tạo khiến lưới điện đầu tư không theo kịp làm nhiều nhà máy phải giảm phát tới 60% công suất. Về vấn đề này, Bộ Công thương đã yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia tính toán và công bố mức điều tiết giảm công suất huy động của các nhà máy điện, chỉ huy thực hiện, phù hợp cơ cấu nguồn điện đang phát, công suất truyền tải giữa các vùng, miền, mức dự phòng quay và dự phòng khởi động nhanh cần thiết. Đối với các dự án điện mặt trời do CRC và công ty con quản lý vận hành, do 100% là dự án điện mặt trời áp mái tại các khu vực ít bị quá tải đường truyền, nên tại dự án điện mặt trời áp mái ghi nhận cắt giảm điện chưa đáng kể trong năm 2023.

• **Tiến độ triển khai dự án:**

Các chính sách khuyến khích đối với các dự án năng lượng tái tạo hiện đang khá hấp dẫn, tuy nhiên, khoảng thời gian để hưởng ưu đãi khá ngắn đã tạo ra rủi ro đối với các dự án không thể hoàn thành kịp tiến độ. Ngoài ra, các địa phương có tiềm năng phát triển điện sạch cũng chưa quy hoạch sử dụng đất cho loại hình mới này dẫn đến việc mất thời gian, thủ tục cho bổ sung quy hoạch. Hiện nay, các địa phương vẫn chưa có quy trình về công bố thông tin dự án cho các nhà đầu tư mà chủ yếu các nhà đầu tư vẫn tự tìm địa điểm để xin cấp phép đầu tư gây ra sự chồng chéo quy hoạch, khó triển khai dự án. Để hạn chế những bất cập này, Công ty luôn khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng các dự án trước khi đầu tư, đồng thời tìm hiểu, nghiên cứu các chính sách, quy hoạch tại địa phương và chuẩn bị đầy đủ các thủ tục pháp lý của dự án để tiến độ triển khai không bị gián đoạn.

• **Thời tiết**

Bức xạ mặt trời là yếu tố quyết định sản lượng điện của các nhà máy điện mặt trời. Bức xạ mặt trời ở các khu vực là khác nhau, phụ thuộc vào lượng mây, tầng khí quyển. Ngoài ra, số ngày không có nắng trung bình trong năm cũng liên quan đến bức xạ mặt trời, dẫn đến việc ắc-quy dự trữ điện năng sẽ bị kiệt và tải điện phải ngừng hoạt động. CRC và các công ty thành viên đã và đang tham gia một loạt dự án điện mặt trời áp mái. Để hạn chế rủi ro thời tiết, Công ty luôn thực hiện đánh giá điều kiện tự nhiên tại dự án, từ đó điều chỉnh kế hoạch vận hành nhà máy cũng như lên phương án hạn chế tối đa những thiệt hại do điều kiện thời tiết bất lợi. Các dự án điện mặt trời của Công ty tập trung chủ yếu vào khu vực Nam Trung Bộ với số giờ nắng đều từ khoảng 1.800 giờ/năm trở lên.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động một số mảng kinh doanh chính của Công ty:

- Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm 2024:

Bảng 1. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 – Hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% TH 2024/ KH 2024
1. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	780	464,7	59,6%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	61,3	66,98	109,2%

3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	56	66,1	118%
-----------------------	---------	----	------	------

Bảng 2. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 - Công ty mẹ

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% TH 2024/ KH 2024
1. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	480	298,6	62,2%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	31,8	27,9	87,7%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,5	27	101,9%

- So sánh kết quả đạt được trong năm 2024 so với năm 2023 (hợp nhất):

❖ Cơ cấu doanh thu hợp nhất:

Đơn vị: triệu đồng

Doanh thu thuần	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
1. Doanh thu bán hàng hóa	297.425	83,9%	334.154	71,9%
a. Nông sản	128.386	36,2%	175.761	37,8%
b. Vật liệu xây dựng	134.765	38%	113.940	24,5%
c. Pin/inverter	34.013	9%	44.452	9,5%
d. Máy móc, thiết bị	260	0,07%	0	0
2. Doanh thu bất động sản	0	0	22.200	4,8%
3. Doanh thu cung cấp dịch vụ	56.883	16%	108.308	23,3%
Tổng cộng	354.308	100%	464.663	100%

❖ Cơ cấu lợi nhuận hợp nhất:

Đơn vị: triệu đồng

Lợi nhuận gộp	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	%/LNG	Giá trị	%LNG
1. Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	11.676	23,3%	19.154	26,4%
a. Nông sản	5.777	11,5%	6.564	9%
b. Vật liệu xây dựng	4.462	8,9%	5.217	7,19%
c. Pin/ inverter	1.313	2,6%	7.373	10,16%
d. Máy móc , thiết bị	124	0,25%		

2. Lợi nhuận gộp bất động sản	0	0	200	0,28%
3. Dịch vụ cung cấp dịch vụ	38.358	76,6%	53.229	73,3%
Tổng cộng	50.034	100%	72.583	100%

Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới.

Tuy mức tăng trưởng doanh thu chỉ đạt 59,6% hợp nhất, 62,2% Công ty mẹ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kiểm soát chi phí và điều chỉnh phương hướng kinh doanh để mức lợi nhuận vẫn đạt kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Ban Tổng giám đốc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Dương Thị Huyền	24/04/1987	Tổng giám đốc	08/07/2020
2	Vũ Thị Thủy	06/06/1978	Phó Tổng giám đốc	19/04/2023
3	Nguyễn Thị Thúy Nga	12/02/1993	Kế toán trưởng	19/04/2023

❖ Bà Dương Thị Huyền – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Dương Thị Huyền
- Ngày sinh : 24/04/1987
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Thôn Thu Quế, xã Song Phượng, Huyện Đan Phượng, TP Hà Nội
- Điện thoại cơ quan : 024.6292.5566
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ năm 2012 đến năm 2013	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Goldstar Việt Nam
Từ năm 2013 đến năm 2015	Kế toán trưởng nhà máy gạch Tuynel Alpha
Từ năm 2010 đến năm 2017	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam

Từ năm 2017 đến năm 2019	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam
Từ năm 2020 đến nay	Tổng giám đốc Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam Giám đốc Công ty cổ phần Công nghệ CRC Giám đốc Công ty cổ phần CRC Power Giám đốc Công ty cổ phần CRC Invest
Từ năm 2022 đến nay	Tổng giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị CTCP Create Capital Việt Nam Giám đốc Công ty cổ phần Công nghệ CRC Giám đốc Công ty cổ phần CRC Invest; Giám đốc Công ty cổ phần CRC Power; Giám đốc Công ty cổ phần Điện Nhật Nguyên Xanh; Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp điện Lâm Đồng; Giám đốc Công ty cổ phần năng lượng xanh Kosun; Giám đốc Công ty cổ phần Resun Việt Nam; Giám đốc Công ty cổ phần Vinasolar Đồng Tháp; Giám đốc Công ty cổ phần Elecsun Việt Nam; Giám đốc Công ty cổ phần Năng lượng CRC Solar.

- Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 1.300.000 cổ phiếu tương đương 2,17% vốn điều lệ.
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ;
- + Cá nhân sở hữu: 1.300.000 cổ phiếu, chiếm 2,17% vốn điều lệ.

❖ **Bà Vũ Thị Thủy – Phó Tổng giám đốc**

- Họ và tên : Vũ Thị Thủy
- Ngày sinh : 06/06/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Tân Liên - Vĩnh Bảo - Hải Phòng
- Điện thoại cơ quan : 024.6292.5566
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ T06/2002 đến T04/2006	Kế toán thuế - CTCP thép Hòa Phát
Từ T04/2016 đến năm 2016	Kế toán trưởng - CTCP đầu tư phát triển thương mại và dịch vụ Tân Hà An
Từ năm 2017 đến năm 2018	Kế toán trưởng – Công ty Nam Thành

Từ năm 2019 đến T4/2023	Kế toán trưởng – Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam
Từ năm 2021 đến nay	Kế toán trưởng – Công ty cổ phần Công nghệ CRC
T4/2023 đến nay	Phó Tổng giám đốc – Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam

- Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương đương 0,00% vốn điều lệ.
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ;
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

❖ **Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Kế toán trưởng**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Thúy Nga
- Ngày sinh : 12/02/1993
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Cù Chính Lan, Trần Tế Xương, TP.Nam Định, Nam Định
- Điện thoại cơ quan : 024.6292.5566
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ T9/2015 đến T4/2022	Kế toán thuế - CTCP Create Capital Việt Nam
Từ T4/2022 đến T4/2023	Phó Phòng Kế toán - CTCP Create Capital Việt Nam
Từ năm T4/2023 đến nay	Kế toán trưởng – CTCP Create Capital Việt Nam

Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 1.021.671 cổ phiếu, chiếm 1,70% vốn điều lệ.

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ;
- + Cá nhân sở hữu: 1.021.671 cổ phiếu, chiếm 1,70% vốn điều lệ.

1. Số lượng cán bộ, nhân viên, Cơ cấu nhân sự của CRC

Loại lao động	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
I. Phân theo trình độ lao động	27	25	28
1. Trình độ trên đại học	1	1	1
2. Trình độ đại học	20	18	21
3. Trình độ cao đẳng, trung cấp	0	0	
4. Công nhân kỹ thuật	3	3	3
5. Lao động khác	3	3	2
II. Phân theo tính chất hợp đồng lao động	27	25	28

1. Lao động không xác định thời hạn	26	25	25
2. Lao động trong thời gian thử việc	1	0	3
Tổng	27	25	28

● **Chính sách đối với người lao động**

- Chính sách đào tạo và văn hóa doanh nghiệp: Công ty thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, đào tạo để các CBCNV của Công ty có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực làm việc độc lập và năng lực làm việc tập thể của người lao động. Lực lượng lao động mới được tiếp nhận theo quy trình chặt chẽ.
- Chính sách tuyển dụng: Công ty có chính sách thu hút lao động có trình độ cao, có nhiều kinh nghiệm và uy tín; chính sách trả công minh bạch, đảm bảo đời sống cho người lao động. Ngoài ra, Công ty sử dụng hiệu quả quỹ phúc lợi phục vụ cho các hoạt động thăm hỏi động viên, nâng cao thể chất, giải trí, nghỉ ngơi và tăng cường văn hóa doanh nghiệp.
- Chính sách về thời gian làm việc, các chế độ phúc lợi: Công ty tổ chức làm việc 08 giờ/ngày đối với bộ phận hành chính, không quá 04 tiếng liên tục và không quá 10 tiếng/ngày đối với lái xe, nhân viên phục vụ. Các chế độ về thời gian nghỉ lễ, phép, thai sản ... được đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật. Công ty đã xây dựng văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang thoáng mát, đầy đủ tiện nghi cần thiết phục vụ nhân viên trong khi làm việc. Công đoàn Công ty chăm lo đến đời sống tinh thần cho người lao động trong Công ty, tổ chức việc khám sức khỏe định kỳ, phong trào thể thao, du lịch, văn thể mỹ ... đều được đảm bảo.
- Chính sách về tiền lương: Công ty xây dựng quy chế trả lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ phúc lợi theo quy định của pháp luật. Hệ số lương của người lao động được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc, thâm niên của người lao động; Công ty tổ chức khen thưởng kịp thời nhằm khuyến khích người lao động cống hiến cho Công ty. Các chế độ y tế, bảo hiểm xã hội, thuế... đều được Công ty đảm bảo thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Về việc thực hiện các Dự án:

+ Đối với Dự án “Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời CRC Solar” tại thành phố Đà Nẵng: Công ty vẫn đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý để tiếp tục triển khai Dự án do vướng mắc liên quan đến quy hoạch cấp điện, nước cho các Dự án tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng.

+ Đối với Dự án “Nhà máy sản xuất pin năng lượng mặt trời Create Capital Việt Nam” tại tỉnh Yên Bái: do định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty thay đổi, căn cứ vào những thế mạnh đầu tư tại tỉnh Yên Bái, Công ty thay đổi mục đích đầu tư từ Dự án “Nhà máy sản xuất pin năng lượng mặt trời Create Capital Việt Nam” sang Dự án “Nhà máy sản xuất gạch men Granite Porcelain CRC Premier”.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết:

Đơn vị: Việt Nam đồng

STT	Tên Công ty	Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế
1	Công ty cổ phần Công nghệ CRC	5.897.829.448	2.065.816.654
2	Công ty cổ phần CRC Solar Cell	156.798.493.642	8.758.460.434
3	Công ty cổ phần Canadian Việt Nam	3.280.996.496	1.944.438.772
4	Công ty cổ phần CRC Power	6.411.724.192	3.699.292.485
5	Công ty cổ phần CRC Invest	6.851.383.637	4.079.893.518
6	CTCP Xây dựng Hạ tầng Năng lượng xanh	3.076.968.260	1.611.693.427
7	CTCP Vinasolar Đồng Tháp	3.117.322.703	1.601.025.719
8	CTCP Xây lắp điện Lâm Đồng	3.438.170.480	1.854.717.105
9	CTCP Jinca Việt Nam	5.872.739.415	3.006.166.635
10	CTCP Elecsun Việt Nam	3.409.578.905	1.919.974.531
11	CTCP Cung cấp năng lượng điện mặt trời	3.84.364.007	1.856.881.042
12	CTCP Vinasolar Bảo Lộc	10.243.702.171	1.448.683.902
13	CTCP Resun Việt Nam	2.412.332.842	1.288.858.171
14	CTCP Năng lượng xanh Kosun	3.087.430.852	1.672.281.628
15	CTCP Điện Nhật Nguyên Xanh	3.063.552.797	1.670.832.367

3. Tình hình tài chính (theo Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2024)

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng giảm/%
Tổng giá trị tài sản	647.983	1.214.924	87,5
Doanh thu thuần	354.308	464.663	31,1
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.739	12.710	53,5
Lợi nhuận khác	0	0	0
Lợi nhuận trước thuế	30.323	66.977	120,9
Lợi nhuận sau thuế	29.453	66.090	124,4
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2023	2024	Ghi chú
----------	------	------	---------

1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,6	2,32	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,23	1,74	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,32	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,48	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	7,2	3,58	
- Vòng quay tổng tài sản	0,55	0,38	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,08	0,14	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,08	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,05	0,05	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	0,08	0,1	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: **60.000.000** cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 60.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông tại ngày 09/08/2024:

ST T	Cổ đông	Số lượng cổ đông (CP)	Số cổ phần (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	2.224	59.903.610	599.036.100.000	99,83
1	Tổ chức	7	18.393	183.930.000	0,03
2	Cá nhân	2.2217	59.885.217	598.852.170.000	99,8
II	Cổ đông nước ngoài	13	96.390	963.900.000	0,16
1	Tổ chức	5	65.890	658.900.000	0,11
2	Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư NN nắm giữ trên 50% VĐL(*)	-	-	-	-

3	Cá nhân	8	30.500	305.000.000	0,05
	Tổng cộng	2.237	60.000.000	600.000.000.000	100

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị cấp):

STT	Thời điểm	Giá trị vốn tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
1.	Tháng 12/2010	10.000.000.000	10.000.000.000	Góp vốn thành lập	Sở KHĐT Hà Nội
2.	Tháng 10/2011	90.000.000.000	100.000.000.000	Phát hành riêng lẻ	Sở KHĐT Hà Nội
3.	Tháng 08/2014	50.000.000.000	150.000.000.000	Phát hành riêng lẻ	Sở KHĐT Hà Nội
4.	Tháng 11/2021	150.000.000.000	300.000.000.000	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	Ủy ban chứng khoán Nhà nước Sở KHĐT Hà Nội
5.	Tháng 02/2024	300.000.000.000	600.000.000.000	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	Ủy ban chứng khoán Nhà nước Sở KHĐT Hà Nội

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán: Không có.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Để giảm thiểu sự ảnh hưởng của quá trình sản xuất gạch đến môi trường, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp nhằm cải tiến kỹ thuật trong quá trình sản xuất, nhằm giảm thiểu lượng chất thải ra môi trường. Đồng thời gia tăng khả năng xử lý chất thải trong quá trình sản xuất gạch để giảm việc phát sinh chất thải ra môi trường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

+ Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng trong sản xuất tại các nhà máy là khoảng 10% đến 20%.

+ Các nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất đều được Công ty khoán định mức nhằm giảm hao hụt lãng phí.

+ Việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến không những nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn tiết kiệm đáng kể nhiên liệu cho Công ty.

● **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

+ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

+ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.3. Tiêu thụ năng lượng/Energy consumption:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

● **Tiêu thụ năng lượng**

+ Lượng xăng dầu tiêu thụ của Công ty trong năm 2023 ước tính khoảng 30.552 lít. Việc tiêu thụ xăng dầu chủ yếu đến từ nhu cầu sử dụng các xe tải vận chuyển hàng hóa, các xe máy chuyên dụng dùng trong sản xuất, các phương tiện đi lại công tác trong vùng, định kỳ ghé thăm các đại lý bán hàng, v.v...

+ Lượng điện tiêu thụ trong năm của Công ty là 570.000 Kw.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả Công ty đã xây dựng và cập nhật các định mức tiêu thụ năng lượng như dầu, điện trong sản xuất kinh doanh theo chính sách sử dụng hiệu quả tiết kiệm nhờ đó tổng năng lượng tiêu hao giảm đáng kể.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

Nguồn nước công ty đang sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh một phần đến từ nguồn nước sạch của các công ty cấp thoát nước địa phương và một phần đến từ hệ thống giếng khoan do công ty tự đầu tư. Định kỳ hàng tháng, Công ty thực hiện kiểm tra, duy tu bảo dưỡng, vệ sinh thường xuyên hệ thống cung cấp nước nội bộ nhằm đảm bảo tránh lãng phí, dễ sửa chữa khắc phục khi có sự cố xảy ra.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Hiện công ty đang có tổng số lượng lao động làngười với mức lương trung bình là 10.500.000 đồng/người/tháng, đây cũng là mức lương tương đương với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- + Mỗi quan hệ lao động giữa Công ty và người lao động được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ theo mọi quy định của pháp luật.
- + Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách lương thưởng, đãi ngộ và môi trường làm việc đối với người lao động thông theo như được ký kết.
- + Mọi quyền lợi của người lao động (đặc biệt là lao động nữ) đều được đảm bảo theo Bộ luật lao động và quy định của Nhà nước.
- + Công ty chú trọng đầu tư tạo ra môi trường làm việc đoàn kết bằng các hoạt động tổ chức du lịch, team building cho cán bộ nhân viên hằng năm, chúc mừng sinh nhật cho các nhân viên có sinh nhật trong tháng,.... Giúp cho người lao động gắn kết và phát huy được tinh thần làm việc tập thể.
- + Ngoài 12 tháng lương cơ bản, mỗi năm người lao động còn được thưởng thêm một tháng lương thứ 13 vào dịp Tết Âm lịch; Vào các ngày lễ Tết Dương lịch, Quốc tế lao động, Quốc Khánh ... hàng năm, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty sẽ trích thưởng cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Công ty tổ chức lịch đào tạo mỗi tháng 02 lần, mỗi lần 02-03 giờ.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Hàng năm, Công ty đều thực hiện đầu tư trang thiết bị và tổ chức các khóa huấn luyện bảo hộ lao động, đồng thời, tích cực thực hiện các biện pháp phòng tránh tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Bên cạnh đó, các cán bộ chuyên môn chủ chốt của Công ty thường xuyên được cử tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ như thuế, kiến thức pháp luật, nghiệp vụ kế toán, kiểm toán để có thể hoàn thành tốt các công việc, nhiệm vụ mà HĐQT, cũng như Đại hội đồng cổ đông giao phó.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- + Cung cấp các sản phẩm chất lượng cao tới cộng đồng.
- + Là một đơn vị trong khu vực kinh tế tư nhân, Công ty đã đóng góp hơn 850 triệu tiền thuế vào ngân sách nhà nước trong năm 2023.
- + Tạo ra công ăn việc làm và giúp cải thiện đời sống của người dân địa phương.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc (Ban Tổng giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 1: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 – Hợp nhất

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% TH 2024/ KH 2024
1. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	780	464,7	59,6%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	61,3	66,98	109,2%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	56	66,1	118%

Bảng 2: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 - Công ty mẹ

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% TH 2024/ KH 2024
1. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	480	298,6	62,2%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	31,8	27,9	87,7%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,5	27	101,9%

Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới.

Trong năm, Công ty đã hoàn tất việc chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ lên thành 600.000.000.000 đồng (*Sáu trăm tỷ đồng*) và đã sáp nhập Nhà máy pin năng lượng mặt trời CRC Solar Cell theo hình thức Công ty sở hữu 85,71% vốn điều lệ của Công ty cổ phần CRC Solar Cell (chủ đầu tư của Nhà máy pin).

Tuy mức tăng trưởng doanh thu chỉ đạt 59,6% hợp nhất, 62,2% Công ty mẹ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kiểm soát chi phí và điều chỉnh phương hướng kinh doanh để mức lợi nhuận vẫn đạt kế hoạch đề ra.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản (hợp nhất):

- Tổng tài sản hợp nhất của Công ty ghi nhận đến 31/12/2024 là 1.214 tỷ đồng, tăng 87,5% so với thời điểm 31/12/2023.

- Tổng nợ hợp nhất của Công ty ghi nhận đến 31/12/2024 là 394,4 tỷ đồng, tăng 60,6% so với cùng kỳ năm 2023, cụ thể:

+ Nợ ngắn hạn: 257,8 tỷ.

+ Nợ dài hạn: 136,6 tỷ.

(do dư nợ của các Dự án điện mặt trời và Dự án Nhà máy pin năng lượng mặt trời của các Công ty con).

- Công tác quản lý công nợ và thanh toán nợ đến hạn đang được thực hiện tốt. Trong năm Công ty không phát sinh khoản nợ quá hạn nào.

- Công tác lập, kiểm toán và công bố báo cáo tài chính quý, năm được thực hiện theo quy định pháp luật đối với công ty niêm yết.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Năm 2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 bao gồm:

+ Thành viên HĐQT:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Mai Anh Tám	Chủ tịch HĐQT	
2	Dương Thị Huyền	Thành viên HĐQT	
3	Hoàng Trung Kiên	Thành viên HĐQT	
4	Phạm Văn Trường	Thành viên HĐQT	
5	Lê Thành Nhân	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập

+ Thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Phạm Thị Huế	Trưởng Ban kiểm soát
2	Hà Thị Hiến	Kiểm soát viên
3	Ngô Thị Thu Giang	Kiểm soát viên

- Công ty đang dần chuyển hướng vận hành sang đánh giá xếp loại Cán bộ nhân viên, từ đó xây dựng thang bảng lương theo hiệu quả công việc. Đây là cơ sở để nhà quản lý đánh giá hiệu quả làm việc của từng phòng ban, cá nhân và đưa ra những khuyến khích phù hợp cho Người lao động.

- Công ty đang thử nghiệm áp dụng công nghệ số vào quản lý doanh nghiệp nhằm tối ưu hóa hiệu quả quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tăng cường công tác quản lý nguồn vốn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tiến hành giao kế hoạch (doanh thu, lợi nhuận,...) đến từng Công ty con, Phòng ban.

- Duy trì, vận hành các Dự án đang quản lý để đảm bảo lợi nhuận tốt từ các dự án, cụ thể:

+ Mảng Dự án điện mặt trời áp mái: duy trì vận hành tốt các dự án điện mặt trời áp mái, tăng công suất để đảm bảo doanh thu điện theo kế hoạch được đề ra.

+ Sản xuất và gia công Tấm pin năng lượng mặt trời: tăng cường sản xuất, gia công, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển bộ máy bán hàng, hậu mãi, sau bán hàng, phát triển nâng cao hệ thống lắp đặt và hướng dẫn lắp đặt.

+ Dự án nông sản: đẩy mạnh doanh thu, đảm bảo chất lượng sản phẩm, tăng cường quảng bá sản phẩm rộng rãi đến các nhà phân phối và người tiêu dùng.

- Xây dựng thương hiệu các sản phẩm CRC trở thành thương hiệu mạnh, uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Tập trung công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân viên. Khuyến khích nhân viên tham gia các khóa học đào tạo nhằm nâng cao nghiệp vụ nhằm đáp ứng các yêu cầu của công việc.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: Như mục 6 Phần II Báo cáo này.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trách nhiệm môi trường luôn được Công ty coi trọng và đề cao trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công tác an sinh - xã hội, hoạt động của các đoàn thể được thực hiện tốt. Luôn có trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương, đồng thời tích cực trong việc đóng góp, ủng hộ các quỹ từ thiện, phúc lợi xã hội. Người lao động trong Công ty được đảm bảo việc làm, tiến bộ và có thu nhập cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

- Thông qua hoạt động giám sát, HĐQT Công ty đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2023, cụ thể:

- Công tác giám sát, hỗ trợ các thành viên Công ty trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng/quý.

- Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT, tham dự đầy đủ và tích cực đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HĐQT.

- Định kỳ hàng quý, Ban điều hành báo cáo cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh của Công ty, thảo luận và chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh theo định hướng chiến lược đã đề ra.

- Trong quá trình hoạt động, Ban Tổng giám đốc nghiêm túc và tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định và Thông báo của HĐQT. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

- Tăng cường công tác quản trị công ty phù hợp luật định hiện hành đối với công ty cổ phần, bao gồm công ty mẹ, công ty con, và các công ty liên kết;

- Thực hiện CBTT minh bạch, công khai, kịp thời về tình hình quản trị công ty và tình hình tài chính cho cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan chức năng, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Đẩy mạnh đầu tư vào lĩnh vực sản xuất gạch Granite Porcelain với Dự án Nhà máy sản xuất gạch men Granite Porcelain CRC Premier tại Khu công nghiệp Minh Quân, tỉnh Yên Bái (điều chỉnh từ Nhà máy sản xuất pin năng lượng mặt trời).

- Tiếp tục đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời tại khu Công nghệ cao – thành phố Đà Nẵng để sản xuất tấm tế bào quang điện.

- Tập trung duy trì doanh thu từ ngành nông sản và vật liệu xây dựng, sản xuất điện năng lượng mặt trời. Đồng thời nhạy bén trong các hoạt động đầu tư để đáp ứng kịp thời xu hướng phát triển của thị trường và sử dụng vốn hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố và phát triển thương hiệu của Công ty.

- Tăng cường quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính, tăng cường công tác kiểm soát chi phí hoạt động của Công ty.

- Hoạt động của HĐQT luôn trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và thận trọng để đảm bảo thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và báo cáo đầy đủ theo quy định tại kỳ Đại hội gần nhất.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ
1	Ông Mai Anh Tám	25/03/1967	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Hoàng Trung Kiên	29/09/1981	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Phạm Văn Trường	14/05/1981	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Ông Lê Thành Nhân	20/08/1952	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
5	Bà Dương Thị Huyền	24/04/1987	Thành viên Hội đồng quản trị

• Ông Mai Anh Tám – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Họ và tên : Mai Anh Tám
- Ngày sinh : 25/03/1967
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Số 104/140 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại cơ quan : 024.6292.5566
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hăng sơn Đông Á.
 - + Giám đốc Công ty cổ phần Liên doanh CRC Solar Đà Nẵng.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

- Số lượng cổ phần nắm giữ : 4.000.000 cổ phần (tương ứng với 6,67% vốn điều lệ).
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của CRC, người nội bộ của CRC:

Cá nhân/Tổ chức	Quan hệ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) VDL
Mai Anh Đức	Con ruột	2.808.950	4,68
Mai Trần Nam	Con ruột	2.000.000	3,33

● **Ông Hoàng Trung Kiên – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Hoàng Trung Kiên
- Ngày sinh : 29/09/1981
- Địa chỉ thường trú : Tổ 2 - Bằng A - Hoàng Liệt - Hoàng Mai - Hà Nội
- Điện thoại cơ quan : 024.6292.5566
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH SK INVEST.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 5.000 cổ phần (tương ứng với 0,0083% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của CRC, người nội bộ của CRC: Không có.

● **Ông Phạm Văn Trường – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Phạm Văn Trường
- Ngày sinh : 14/05/1981
- Địa chỉ thường trú : Khu 10, Đại Phúc, Bắc Ninh
- Điện thoại cơ quan : 024.6292.5566
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và TMDV Hoàng Minh BG;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần CRC Solar Yên Bái;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần Gạch men Premier Việt Nam.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 3.400 cổ phần (tương ứng với 0,0056% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của CRC, người nội bộ của CRC: Không có.

● **Ông Lê Thành Nhân – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Lê Thành Nhân
- Ngày sinh : 20/08/1952

- Địa chỉ thường trú : CH. 704 A, CC Cao Cấp Sông Đà, 110 Trần Phú, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội
- Điện thoại cơ quan : 024.6292.5566
- Trình độ chuyên môn: Giáo sư Tiến sĩ khoa học Toán Tin
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Viện trưởng Viện Công nghệ Quốc tế DNIIT, Đại học Đà Nẵng;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần 5RTECH;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần VN Galaxy.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của CRC, người nội bộ của CRC: Không có.

● **Bà Dương Thị Huyền – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc**

- Họ và tên : Dương Thị Huyền
- Ngày sinh : 24/04/1987
- Địa chỉ thường trú : Thôn Thu Quế, xã Song Phượng, Huyện Đan Phượng, Hà Nội
- Điện thoại cơ quan : 024.6292.5566
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Giám đốc CTCP Công nghệ CRC
 - + Giám đốc Công ty cổ phần CRC Invest;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần CRC Power;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần Vinasolar Đồng Tháp;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần Resun Việt Nam;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần Elecsun Việt Nam;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần Xây Lắp Điện Lâm Đồng;
 - + Giám đốc Công ty cổ phần Năng lượng CRC Solar.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 1.300.000 cổ phần (tương ứng với 2,17% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của CRC, người nội bộ của CRC: Không có.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

● **Các cuộc họp của HĐQT:**

Năm 2024, HĐQT đã họp phiên họp trong đó có 13 cuộc họp, các cuộc họp đều có đầy đủ các thành viên HĐQT, các cuộc họp đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định. Ban hành 13 Nghị quyết, nội dung các Nghị quyết cụ thể:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Nghị quyết số 101/2024/CRC/NQ-HĐQT	10/01/2024	Thông qua việc góp vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Năng lượng CRC Solar	100%
2.	Nghị quyết số 1602/2024/CRC/NQ-HĐQT	16/02/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu	100%
3.	Nghị quyết số 0703/2024/CRC/NQ-HĐQT	07/03/2024	Thông qua việc gia hạn thời gian thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng	100%
4.	Nghị quyết số 2703/2024/CRC/NQ-HĐQT	27/03/2024	Thông qua giao dịch với các bên có liên quan năm 2024	100%
5.	Nghị quyết số 0404/2024/CRC/NQ-HĐQT	04/04/2024	Hủy gia hạn thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng	100%
6.	Nghị quyết số 1904/2024/CRC/NQ-HĐQT	19/04/2024	Thông qua việc phân phối cổ phiếu còn dư trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam	100%
7.	Nghị quyết số 2204/2024/CRC/NQ-HĐQT	22/04/2024	Thông qua việc kết thúc đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
8.	Nghị quyết số 2504/2024/CRC/NQ-HĐQT	25/04/2024	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
9.	Nghị quyết số 2705/2024/CRC/NQ-HĐQT	27/05/2024	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
10.	Nghị quyết số 2606/2024/CRC/NQ-HĐQT	26/06/2024	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2024-2029	100%
11.	Nghị quyết số 0507/2024/NQ-HĐQT	05/07/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng để bổ sung vốn	100%

			lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.	
12.	Nghị quyết số 2910/2024/NQ-HĐQT	29/10/2024	Thông qua việc triển khai góp vốn thành lập Công ty cổ phần Gạch men Premier Việt Nam.	100%
13.	Nghị quyết số 2512/2024/NQ-HĐQT	25/12/2024	Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024	100%

• **Hoạt động giám sát Ban Tổng giám đốc**

Năm 2024, HĐQT đã thực hiện giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc theo đúng chức năng, thẩm quyền, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty:

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tuần/tháng của Ban Tổng Giám đốc và các Báo cáo hoạt động định kỳ;

HĐQT tổ chức làm việc trực tiếp theo những vấn đề xét thấy cần thiết, có sự phân công rõ ràng cho Ban Tổng giám đốc triển khai và thực hiện công việc.

Đảm bảo tất cả các hoạt động của Ban Tổng giám đốc tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

• **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có**

a) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Hội đồng quản trị có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là ông Lê Thành Nhân. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập có năng lực chuyên môn và có nhiều năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty nên có những đóng góp quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng quản trị. Trong năm 2024, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đều tham gia đầy đủ vào các quyết định, vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để đảm bảo tính minh bạch, kiểm soát được xung đột lợi ích, bảo vệ được lợi ích của Công ty và các cổ đông.

b) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát của Công ty

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ (%)
-----	----------------	---------	-------------------------------------	-----------

1.	Bà Phạm Thị Huế	Trưởng Ban kiểm soát	1.458.000	2,43
2.	Bà Hà Thị Hiến	Thành viên Ban kiểm soát	100	0,000167
3.	Bà Ngô Thị Thu Giang	Thành viên Ban kiểm soát	0	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Huế	4/4	100%	100%	
2	Bà Hà Thị Hiến	4/4	100%	100%	
3	Bà Ngô Thị Thu Giang	2/4	100%	100%	Mới được bổ nhiệm ngày 15/06/2024
4	Ông Nguyễn Văn Nhu	2/4	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 15/06/2024

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

Ban Kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Nội dung cụ thể các công việc bao gồm:

- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện đúng các chức năng, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định có liên quan của pháp luật;
- Kiểm tra, rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty;
- Xem xét các báo cáo tài chính định kỳ do Ban Tổng giám đốc Công ty cung cấp;
- Giám sát việc chấp hành các nghĩa vụ của Công ty theo quy định của Pháp luật, bao gồm: nghĩa vụ về thuế, bảo hiểm và các nghĩa vụ tài chính khác;
- Phối hợp làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập để cùng tìm hiểu và làm rõ các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm toán;

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán bán niên và báo cáo tài chính kiểm toán năm, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, thẩm định các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát thường xuyên giám sát và phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc như cung cấp thông tin tài liệu, Ban Kiểm soát đã kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành cũng như tình hình phát triển của công ty.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ khiếu nại nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cũng như không nhận được bất kỳ thư, đơn kiện nào có liên quan đến bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và thẩm định Báo cáo tài chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động), nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ và ngoài công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Lương và thù lao
I	Hội đồng quản trị		257.880.129
1	Mai Anh Tám	Chủ tịch HĐQT	12.000.000
2	Lê Thành Nhân	Thành viên HĐQT	12.000.000
3	Dương Thị Huyền	Thành viên HĐQT + Tổng giám đốc	209.880.129
4	Hoàng Trung Kiên	Thành viên HĐQT	12.000.000
6	Phạm Văn Trường	Thành viên HĐQT	12.000.000
II	Ban Kiểm soát		18.000.000
1	Phạm Thị Huế	Trưởng BKS	6.000.000

3	Hà Thị Hiền	Thành viên BKS	6.000.000
4	Ngô Thị Thu Giang	Thành viên BKS	6.000.000
III	Ban Tổng giám đốc		131.482.615
1	Vũ Thị Thủy	Phó Tổng giám đốc	131.482.615
IV	Kế toán trưởng		143.418.923
1	Nguyễn Thị Thúy Nga	Kế toán trưởng	143.418.923

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ	Số CP sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ	Lý do tăng, giảm
1	Ông Mai Anh Tám	Chủ tịch Hội đồng quản trị	2.000.000	6,67	4.000.000	6,67	Thực hiện quyền mua cổ phiếu
2	Bà Dương Thị Huyền	Thành viên HĐQT	650.000	2,16	1.300.000	2,16	Thực hiện quyền mua cổ phiếu
3	Ông Phạm Văn Trưởng	Thành viên HĐQT	0	0	3.400	0,00 57	Thực hiện quyền mua cổ phiếu
4	Bà Phạm Thị Huế	Trưởng Ban kiểm soát	725.000	2,41	1.450.000	2,41	Thực hiện quyền mua cổ phiếu
5	Bà Nguyễn Thị Thúy Nga	Kế toán trưởng	500.000	1,67	1.021.671	1,7	Thực hiện quyền mua cổ phiếu
Giao dịch cổ phiếu người có liên quan của người nội bộ							
1	Ông Mai Anh Đức	Người liên quan Chủ tịch HĐQT	1.404.480	4,68	2.808.950	4,68	Thực hiện quyền mua cổ phiếu
2	Mai Trần Nam	Người liên quan Chủ tịch HĐQT	0	0	2.000.000	3,33	Thực hiện quyền mua cổ phiếu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

(i) Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Công ty cổ phần CRC Solar Cell	Công ty con	5400372178	Lô 9 đường số 1 KCN Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Quý II/2024	Nghị quyết số 2703/2024/CR C-NQ-HĐQT ngày 2703/2024	Cung cấp dịch vụ: 545.450.400 đồng	
					Quý III/2024		Cung cấp dịch vụ: 470.193.600 đồng	
					Quý IV/2024		Cung cấp dịch vụ: 759.190.681 đồng	
2	Công ty cổ phần Vinasor Bảo Lộc	Công ty con của Công ty cổ phần Công nghệ CRC	5801441598	Lô CN6, Khu Công nghiệp Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Quý IV/2024	Nghị quyết số 2703/2024/CR C-NQ-HĐQT ngày 2703/2024	Bán hàng: 7.491.650.000 đồng	
							Thuê kho: 21.818.182 đồng	

(ii) Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Tên công ty con, công ty do CTNY	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú Note
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	----------------------------------	---------------------	---	-----------------

1	Ông Mai Anh Đức	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Công nghệ CRC	Quý II/2024	Trả tiền thuê đất: 99.479.100 đồng	
				Quý III/2024	Trả tiền thuê đất: 99.479.100 đồng	
				Quý IV/2024	Trả tiền thuê đất: 99.479.100 đồng	

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2024, hoạt động của HĐQT đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, đáp ứng yêu cầu hoạt động của Công ty và phù hợp với quy định hoạt động của Công ty đại chúng, Điều lệ và các quy định pháp luật khác có liên quan, thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của Công ty kiểm toán AFC, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 của Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AFC được công bố thông tin và đăng tải trên website: <https://createcapital.vn/> mục “Quan hệ cổ đông CRC”.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT

Mai Anh Tâm

